

QUYẾT TOÁN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 29/5/2026 của UBND xã Phú Ninh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối (%)
A	B	1	2	3=2-1	4=2/1
A	TỔNG THU NSDP	44.219	205.088,014	160.869	4,6
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	703	1.322,305	619	1,9
-	Thu NSDP hưởng 100%	398	1.001,471	603	2,5
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	305	320,834	16	1,1
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	43.516	187.390,179	143.874	4,3
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	19.856	19.856,482	0	1,0
2	Thu bổ sung có mục tiêu	23.660	167.533,697	143.874	7,1
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	0	0	0	
IV	Thu kết dư	0	0	0	
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		16.375,530	16.376	
VI	Thu viện trợ	0	0	0	
VII	Thu huy động đóng góp	0	0	0	
A.2	THU VAY	0	0	0	
B	TỔNG CHI NSDP	44.219	205.088,014	160.869	4,6
I	Tổng chi cân đối ngân sách	33.061	136.205,802	103.145	4,1
1	Chi đầu tư phát triển	1.000	13.336,808	12.337	13,3
2	Chi thường xuyên	31.650	122.719,766	91.070	3,9
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	0	0	0	
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	0	0	0	
5	Chi dự phòng ngân sách	411	149,227	-262	0,4
6	Chi tạo nguồn CCTL	0	0	0	
7	Chi từ nguồn viện trợ (GTGC)	0	0	0	
II	Chi các chương trình mục tiêu	11.157,895	23.058,760	11.901	2,1
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	11.157,895	21.733,960	10.576	1,9
	Chi đầu tư	8.067,895	11.675,497	3.608	1,4
	Chi thường xuyên	3.090,000	10.058,463	6.968	3,3
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	0	1.324,800	1.325	
	Chi đầu tư	0	0	0	
	Chi thường xuyên	0	1.324,800	1.325	
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau		45.094,729	45.095	
IV	Chi nộp trả ngân sách cấp trên		728,723	729	

STT	Nội dung	Dự toán	Quyết toán	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối (%)
V	Chi hỗ trợ các địa phương khác				
VI	Chi trả nợ gốc của địa phương				
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc				
2	Từ nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh				
C	KẾT DƯ NGÂN SÁCH ĐP (A-B1)				
D	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP				
I	Vay để bù đắp bội chi				
II	Vay để trả nợ gốc				
E	TỔNG MỨC DƯ NỢ VAY CUỐI NĂM CỦA NSDP				